

ĐA DẠNG LỚP THÚ

I. ĐA DẠNG CỦA LỚP THÚ

Hướng dẫn nội dung ghi bài:

*Ở mỗi Bộ các em học sinh cần trả lời theo các câu hỏi sau đây để có nội dung ghi bài hoàn chỉnh (ĐẶC ĐIỂM NHẬN DẠNG)

- Nêu đặc điểm cấu tạo ngoài?
- Đặc điểm sinh sản?
- Đặc điểm của con non

*Ví dụ minh họa:

Tên bộ Thú	Đại diện	Đặc điểm nhận dạng
Bộ Thú huyệt	Thú mỏ vịt	- Có bộ lông mao dày, chân có màng bơi. - Đẻ trứng, thú mẹ có tuyến sữa, chưa có núm vú. - Con sơ sinh nhỏ, liếm sữa do thú mẹ tiết ra.
Bộ Thú túi	Kangaroo	

II. ĐẶC ĐIỂM CHUNG CỦA LỚP THÚ:

Thú là ĐVCS có tổ chức cơ thể cao nhất (các cụm từ tô đậm gạch chân là đáp án)

- Có bộ **lông mao** bao phủ cơ thể.
- Bộ răng phân hóa thành **răng nanh, răng cửa, răng hàm.**
- Tim 4 ngăn. Có 2 vòng tuần hoàn, máu đi nuôi cơ thể là **máu đỏ tươi.**
- Phổi có nhiều **ngăn** -> tăng diện tích **trao đổi khí.**
- Có hiện tượng **thai sinh** và nuôi con bằng **sữa mẹ.**
- Bộ não phát triển thể hiện rõ ở **bán cầu não và tiểu não.**
- Là động vật **hằng nhiệt.**

III. VAI TRÒ CỦA LỚP THÚ:

- Cung cấp **thực phẩm:**
- Là nguồn dược liệu quý:

- Là **nguyên liệu** làm đồ mỹ nghệ:
- Có vai trò sức kéo quan trọng:
- Tiêu diệt **gặm nhấm** có hại cho nông và lâm nghiệp:
- Là đối tượng nghiên cứu thí nghiệm:

***Lưu ý: ví dụ minh họa cho từng vai trò các em sẽ tự điền**

VẬN DỤNG KIẾN THỨC

Câu 1: Học sinh tự làm.

Câu 2: Học sinh tự làm.

Câu 3: hướng dẫn trả lời:

Vì bộ răng mọc dài liên tục suốt đời -> hàm cử động liên tục gặm nhấm để răng mòn bớt, sắc -> luôn đi tìm các vật để cắn phá.

Câu 4: hướng dẫn trả lời:

Vì dơi có lông mao, đẻ con, nuôi con bằng sữa mẹ.

Câu 5: Học sinh tự tìm tài liệu thông tin để làm.

Lưu ý :

- Chữ in đậm, gạch chân là phần điền khuyết trong tài liệu sinh học 7.
- Mọi thắc mắc về bài học xin liên hệ Cô Nguyễn Thị Mỹ Tuyết – Số điện thoại: 0389097016